

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 11 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hồng.

Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa:
Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kim C**, sinh ngày 16/11/1986, tại: xã Phú H, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (c) và bà Nguyễn Tuyết M, sinh năm 1964 (s); Có chồng tên Phan Văn H, sinh năm 1975, Con 02 đứa (Lớn nhất năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008); Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 29/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi "*Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy*". Nhân thân có án tích: Ngày 17/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu kết án 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 08/2019/HS-ST ngày 17/6/2019, bị cáo chấp hành hình phạt xong vào ngày 09/7/2020. Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/8/2024 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông **Trịnh Hoàng K**, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Long A, xã Tân L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa liên quan: Bà **Đặng Thị Kim T**, sinh năm 1977. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Long A, xã Tân L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Bùi Thanh H**, sinh năm 1961. (vắng mặt)

2/ Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1957. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông **Trương Hoài L**, sinh năm 1980. (vắng mặt)

4/ Bà **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2024 bị cáo Nguyễn Kim C từ chợ Ngã Năm thuê xe ôm chở đi qua nhà xe Huyện L, ở khóm C, phường A, thị xã N để tiếp tục thuê xe chở đi qua thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày 05/8/2024 thì gặp ông Trịnh Hoàng K hành nghề chạy xe ôm, nên bị cáo C thỏa thuận thuê ông K chở đi qua thị xã Long Mỹ với số tiền 200.000 đồng, thì ông K đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong thì bị cáo C kêu ông K chờ một lúc để bị cáo uống nước xong rồi đi, nghe vậy ông K dựng chiếc xe mô tô biển số 83E1-003.96 cách chỗ bị cáo ngồi uống nước khoảng 01 mét, rồi đi ra phía sau xem thợ sửa chữa xe. Bị cáo C nhìn thấy chiếc xe mô tô của ông K còn gắn chìa khóa trong ổ khóa xe và quan sát xung quanh thấy vắng vẻ không có người nên bị cáo C đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 83E1-003.96 của ông K rồi nhanh chóng chạy đi. Khoảng 15 phút sau ông K đi trở ra phát hiện chiếc xe mô tô bị mất và không thấy bị cáo C có mặt ở bàn uống nước, nên ông K đến Công an Phường 1 để trình báo tố giác nguồn tin về tội phạm. Sau khi tiếp nhận nguồn tin tố giác của ông K, Công an Phường 1 kết hợp cùng với Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm tiến hành tổ chức lực lượng Công an để truy tìm, khi đến khu vực gần cầu “Sáu Đồi” thuộc Khóm C, phường B, thị xã N, phát hiện bị cáo C đang điều khiển xe mô tô của ông K, nên lực lượng Công an mời bị cáo về Công an Phường 2 để làm việc, tại cơ quan Công an bị cáo Nguyễn Kim C đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Ngoài ra, qua kiểm tra trên người và trong túi xách của bị cáo Nguyễn Kim C còn phát hiện thêm: 01 viên nén màu vàng có kích thước 01 x 0,8cm; 01 túi nylon màu trắng được hàn kín có kích thước 1,5 x 2cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng; 01 chất rắn không rõ hình dạng và kích thước, được gói trong giấy bạc (đều nghi vẫn là chất ma túy); 02 túi nylon màu trắng có kích thước 1,5 x 2cm, bên trong rỗng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi Note 11; Và số tiền 2.181.000

đồng. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm lập biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật nêu trên để xem xét xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐG ngày 13 tháng 8 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô biển số 83E1-003.96 của bị hại Trịnh Hoàng K giá trị còn lại với số tiền 8.000.000 đồng.

Theo kết luận giám định số:165/KLMT-KTHS ngày 06 tháng 8 năm 2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

Gói 01: Mẫu viên nén màu vàng được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất ma túy có khối lượng 0,3198gam

Gói 02: Mẫu chất rắn màu trắng (A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0155gam, loại Methamphetamine; Mẫu chất rắn màu trắng (A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0072gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKNN ngày 07/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên không gây thiệt không lớn; Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo số tiền 2.181.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi Note 11.

Đối với hành vi của bị cáo C trong lúc bị bắt có thu giữ trong túi xách của bị cáo gồm các mẫu chất rắn màu trắng, và qua kết quả giám định điều xác định là chất ma túy có tổng khối lượng 0,0227gam loại Methamphetamine, do chưa đủ định lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC ngày 29/8/2024 xử phạt đối với Nguyễn Kim C tổng số tiền 5.000.000 đồng về các hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp pháp luật quy định.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và

xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 05/8/2024 tại nhà xe Huyền Linh ở khóm C, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi lén lút lấy xe mô tô biển kiểm soát 83E1-003.96 của bị hại chạy đi. Theo kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 8 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc xe mô tô biển số 83E1-003.96 của bị hại giá trị còn lại với số tiền 8.000.000 đồng. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra. Đồng thời, lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ. Do đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 40/CT-VKSNN, ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về hành vi và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Bản thân bị cáo cũng hiểu rõ người nào cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị. Biết vậy mà bị cáo vẫn cố tình lén lút lấy trộm tài sản của bị hại. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên không gây thiệt không lớn. Ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm thu giữ của bị cáo số tiền 2.181.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Redmi Note 11. Xét thấy, các tài sản nêu trên thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo và không có liên quan đến vụ án nên cần trả cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với hành vi của bị cáo trong lúc bị bắt và khám xét có tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,0227gam loại Methamphetamine. Tuy nhiên, khối lượng chưa đủ định lượng để truy tố theo định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC ngày 29/8/2024 về hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo C tổng số tiền 5.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp pháp luật quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2024.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim C số tiền 2.181.000 đồng (*hai triệu một trăm tám mươi một triệu đồng*) và 01 điện thoại Redmi Note 11.

4/ Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5/ *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 6, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn